

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày: 10-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN, TỈNH CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Vũ Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Hoàn;

Ông Đinh Văn Giang;

-Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Châm -Thư ký TAND huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Hải Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:32 /2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32 /2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo: **Đinh Văn D**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có

Sinh ngày 21 tháng 06 năm 1983, tại: xã T, huyện T, tỉnh C.

Nơi ĐKKHKT: Bản S, xã T, huyện T, tỉnh C.

Chỗ ở hiện nay: Bản S, xã T, huyện T, tỉnh C.

Nghề nghiệp: trồng trọt. Trình độ văn hóa: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không

- Con ông: Đinh Văn B, Sinh năm: 1959

- Con bà: Đinh Thị B, Sinh năm: 1957

Cùng trú tại Bản S, xã T, huyện T, tỉnh C

- Anh, chị em ruột: Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất.

+ Tiền án, tiền sự: Không có.

Hiện nay bị cáo đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19 tháng 10 năm 2021.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn D: Bà Nông Thị Thu Trang – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng.

- *Bị hại:*

Ông Đinh Quang T, sinh năm 1986; (có mặt).

Trú tại: Bản M, xã Đ, huyện T, tỉnh C. (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

- Giám định viên: Ông Hoàng Văn Đ.– Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng (có mặt).

- Điều tra viên: Ông Trần Hồng V – Công an huyện Thạch An.

- *Những người làm chứng:*

1/. Chị Nguyễn Thị Thúy H; sinh năm 1989; (có mặt).

2/. Anh Đinh Văn T, sinh năm 1994 (có mặt).

3/. Anh Vương Văn D; Sinh năm 1991 (có mặt)

Cùng trú tại: Bản S, xã T, huyện T, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/8/2021 Đinh Quang T, sinh năm 1983 trú tại Bản M, xã Đ, huyện T, tỉnh C đến Bản Sliễn, xã Thụy Hùng, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng để hái hồi mang đi chợ bán, do không bán được nên khoảng 22 giờ cùng ngày T chở hồi về nhà cũ tại Bản S, xã T, huyện T, tỉnh C. Quá trình đi bán hồi Đinh Quang T đã uống rượu ở nhiều nơi, khi về đến nhà, T đi ra vườn phía trước nhà thấy một số thanh gỗ của sàn phơi của gia đình Đinh Văn D, sinh năm 1983 trú cùng thôn bị nghiêng và thò sang phần đất của T, cho rằng gia đình Đinh Văn D lấn chiếm phần đất của mình nên Đinh Quang T đã chửi bới gia đình của D và rút một số thanh gỗ sàn phơi đẩy ngược về phía phần đất nhà Đinh Văn D, lúc này Đinh Văn D đang uống rượu tại nhà của Đinh Phương T, sinh năm 1989, trú cùng thôn, thì được Nguyễn Thị Thúy H (vợ chưa cưới của D) đến gọi và cho biết sự việc T đến chửi gia đình. D thấy vậy liền đi xe mô tô về nhà, khi đến trước cửa nhà tắm D dừng xe và hét to " thằng nào phá nhà tao" thì thấy T đang chửi bới ở phía đằng sau nhà và đang đi về phía D, D lấy 01 con dao để trên đồng củi, cạnh đường bê tông đi về phía của T, đến khu vực giữa vườn đằng sau nhà của D thì cả hai lao vào đánh nhau, D cầm dao chém 01 phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, trúng vào vùng ngực của T, sau đó bị T dùng cây đánh vào trán D, D vung dao chém loạn xạ về

phía T cho đến khi bị T đánh rơi dao, cả hai vật nhau đến phía dưới sàn phơi của nhà Đinh Văn T thì D bị T đè lên người, sau đó Đinh Thanh T (em trai D) đến, dùng chân đạp vào người T nên D vùng ra khỏi người T. D và T sau đó được mọi người can ngăn, đưa đi sơ cứu vết thương. Đinh Quang T bị thương tại vùng đầu, vùng ngực, cẳng tay phải, cẳng tay trái, phải đến Trung tâm y tế huyện Thạch An để điều trị.

Ngày 6/9/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thạch An đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 27, trưng cầu trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng, giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Đinh Quang T, sinh năm 1986, trú tại: Bản M, xã Đ, huyện T, tỉnh C. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 105/21/TgT ngày 16/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10%.

Ngày 30/9/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thạch An đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 01, trưng cầu trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng, giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Đinh Quang T, sinh năm 1986. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 121/21/TgT ngày 6/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%.

Tại phiên tòa Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ cho bị cáo và bị cáo không có ý kiến thắc mắc, đề xuất đối với kết luận giám định; bị cáo có nguyện vọng được bồi thường cho bị hại là 20.000.000đ (đã nộp 15.000.000đ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch An).

Bị hại, Theo đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại là 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng); Tại phiên Tòa sau khi bị hại đưa ra mức bồi thường, bị hại đồng ý chấp nhận bị cáo bồi thường toàn bộ tổn thất cho mình là 20.000.000đ.

Không ai có ý kiến gì về kết luận giám định tỷ lệ thương tật nên Điều tra viên; Giám định Viên không có ý kiến gì thêm.

Hành vi trên đây của bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch An lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại Bản cáo trạng số:29/CT-VKSTA ngày 29-11-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố: Đinh Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố và Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng quy định tại, điểm đ khoản 2 Điều 134. Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bị cáo Đinh Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích” mức xử phạt bị cáo: Từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án gồm có:

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen (loại dao quắm) có cán bằng gỗ, chiều dài cả cán 44,5 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 04 cm;
- 01 (Một) đoạn tre đã khô, dài 1m13, đường 3,7 cm một đầu bị nứt vỡ, có dính chất lỏng màu đỏ đã khô,
- 02 (Hai) mảnh tre khô đã vỡ có bám dính chất lỏng màu đỏ đã khô kích thước 73 x 03 cm và 71 x 03 cm;
- 03(Ba) mảnh cây gỗ đã khô, mảnh thứ nhất dài 81,5 cm, mảnh thứ hai dài 40 cm có bám dính chất lỏng đã khô, mảnh thứ ba dài 48,5 cm có bám dính chất lỏng màu đỏ đã khô ở một đầu;
- 01(Một) dép nhựa màu đen, nhãn hiệu NIKE, kích thước 26,5 x 10,4 cm

Về Xử lý vật chứng, đề nghị tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ do không còn giá trị sử dụng, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận:

- Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.
- Người bảo vệ cho bị cáo có đề nghị xử dưới khung hình phạt, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến đối đáp không chấp nhận yêu cầu của người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị cáo.

Khi được nói lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện:

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, làm người có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những tài liệu, chứng cứ do cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thạch An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch

An, Kiểm sát viên thu thập và về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập thể hiện trong hồ sơ vụ án. Phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 20 giờ ngày 22/8/2021, Đinh Văn D, sinh năm 1983, trú tại Bản S, xã T, huyện T, tỉnh C do bức tức vì bị Đinh Quang T có những hành vi mắng chửi, phá sản phoi, xô bờ rào nhà mình nên đã cầm 01 dao bằng kim loại ra nơi bị hại đang chửi bới, ra tới nơi cả hai lao vào đánh nhau, D cầm dao, T cầm gậy, hậu quả gây thương tích cho Đinh Quang T, Sinh năm 1983, trú tại Bản M, xã Đ, huyện T, tỉnh C. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 121/21/TgT ngày 6/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%.

Như vậy, hành vi của bị cáo Đinh Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Tính chất vụ án trên là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sức khỏe của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo có sử dụng hung khí nguy hiểm, xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng là do một phần lỗi từ bị hại, do bị hại có những hành vi chửi bới, phá sản phoi, xô bờ rào nhà bị cáo. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý xâm phạm trực tiếp tới sức khỏe của người khác gây ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn xã hội. Vì vậy cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Bị cáo Đinh Văn D, thời điểm phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi.

- Những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- + Tình tiết tăng nặng: Không có

- + Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên Tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51; Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã có hành động nhằm khắc phục thiệt hại đã xảy ra nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51, hành vi phạm tội của bị cáo cũng do một phần lỗi của bị hại; bị cáo có bố mẹ đều là Dân công hỏa tuyến được nhà nước trợ cấp xã hội nên xét cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm T, hành vi phạm tội của bị cáo do một phần lỗi của bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định; Xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát xử phạt bị cáo Bị cáo Đinh Văn D 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ cần được chấp nhận.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị Cáo và bị hại cùng thỏa thuận mức bồi thường toàn bộ tổn thất tinh thần cho bị hại là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), xét sự thỏa thuận là tự nguyện, phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] *Xử lý vật chứng theo vụ án*:

- Xét cần tịch thu tiêu hủy những vật chứng do không còn giá trị sử dụng:
- 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen (loại dao quắm) có cán bằng gỗ, chiều dài cả cán 44,5 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 04 cm;
- 01 (Một) đoạn tre đã khô, dài 1m13, đường 3,7 cm một đầu bị nứt vỡ, có dính chất lỏng màu đỏ đã khô,
- 02 (Hai) mảnh tre khô đã vỡ có bám dính chất lỏng màu đỏ đã khô kích thước 73 x 03 cm và 71 x 03 cm;
- 03(Ba) mảnh cây gỗ đã khô, mảnh thứ nhất dài 81,5 cm, mảnh thứ hai dài 40 cm có bám dính chất lỏng đã khô, mảnh thứ ba dài 48,5 cm có bám dính chất lỏng màu đỏ đã khô ở một đầu;
- 01(Một) dép nhựa màu đen, nhãn hiệu NIKE, kích thước 26,5 x 10,4 cm

Toàn bộ số vật chứng nêu trên đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An chuyển và lưu giữ tại kho của chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An theo quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2021.

[8] *Về án phí*: Quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử sẽ xem xét theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Trách nhiệm hình sự:

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn D 24(hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án (10-01-2022).

Giao bị cáo Đinh Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Thụy Hùng, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên quy định tại Điều 64 Luật thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ Luật hình sự..

2. Về bồi thường dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện, thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại, bị cáo phải bồi thường cho bị hại 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: Các vật chứng do không còn giá trị sử dụng

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen (loại dao quắm) có cán bằng gỗ, chiều dài cả cán 44,5 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 04 cm;

- 01 (Một) đoạn tre đã khô, dài 1m13, đường 3,7 cm một đầu bị nứt vỡ, có dính chất lỏng màu đỏ đã khô.

- 02 (Hai) mảnh tre khô đã vỡ có bám dính chất lỏng màu đỏ đã khô kích thước 73 x 03 cm và 71 x 03 cm;

- 03(Ba) mảnh cây gỗ đã khô, mảnh thứ nhất dài 81,5 cm, mảnh thứ hai dài 40 cm có bắm dính chất lỏng đã khô, mảnh thứ ba dài 48,5 cm có bắm dính chất lỏng màu đỏ đã khô ở một đầu;

- 01(Một) dép nhựa màu đen, nhãn hiệu NIKE, kích thước 26,5 x 10,4 cm

Toàn bộ số vật chứng nêu trên đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An chuyển và lưu giữ tại kho của chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An theo quyết định chuyển vật chứng số: 23/QĐ-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2021.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc:

Bị cáo Đinh Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và $20.000.000.đ \times 5\% = 1.000.000đ$ (Một triệu đồng) án phí dân sự có giá ngạch sung công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật TTHS.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Vũ Hoàng

